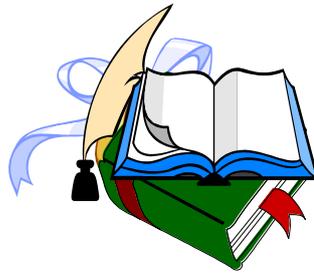


SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI



Mã SKKN



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY TẬP VIẾT TRONG GIỜ HỌC VĂN

Lĩnh vực/Môn : Tiếng Việt

Cấp học : Tiểu học

Năm học: 2016-2017

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC DẠY TẬP VIẾT CHO HỌC SINH LỚP 1

Chữ viết là một trong những phát minh gây ấn tượng nhất, là thành tựu đánh dấu sự phát triển của nhân loại. Việc hình thành và xây dựng những thói quen tốt về chữ viết cho học sinh là một trong những nội dung giáo dục quan trọng. Mặt khác, chữ viết còn thể hiện nền văn hoá, sự tinh hoa của một dân tộc. Ông cha từ xưa đã có truyền thống hiếu học, coi trọng nhân tài, đặc biệt là những người “văn hay- chữ tốt”.

Trong thực tế, đôi khi chỉ qua chữ viết của một người ta có thể nhận ra một vài nét trong tính cách của họ. Nhìn quan trọng hơn cả là cùng với lời nói, chữ viết là phương tiện giao tiếp của con người. Chữ viết đúng, sạch, đẹp, rõ ràng không những giúp người đọc dễ hiểu mà còn tạo thiện cảm với người đọc.

Khi đủ tuổi vào lớp 1, các em đã phát âm được một số âm và các tiếng của mẹ đẻ. Một số em đã học mẫu giáo thì nhận dạng được chữ cái, biết gọi tên các chữ cái trong chữ như ch- a biết dùng ký hiệu để ghi lại từng âm vị. Môn học Tiếng Việt giúp các em nắm được kiến thức về ngôn ngữ, học để giao tiếp bằng ngôn ngữ, học để cảm nhận cái hay, cái đẹp của ngôn từ Tiếng Việt và phân nào hiểu được những vấn đề của cuộc sống.

Như vậy, môn Tiếng Việt lớp 1 là nền móng của bậc Tiểu học. Dạy Tiếng Việt lớp 1 có nhiệm vụ rất lớn lao là trao cho các em chìa khoá để vận dụng chữ viết khi học tập và là công cụ để các em sử dụng suốt đời. Đối với học sinh lớp 1 yêu cầu cơ bản và quan trọng nhất trong học Tiếng Việt là đọc thông viết thạo mà cần thiết hơn cả là chất lượng chữ viết. Vậy học sinh lớp 1 phải biết xác định dòng kẻ, phải viết đúng kích cỡ, độ cao, độ rộng... Nói chung phải có kỹ năng viết đúng quy trình, đây là cơ sở để các em viết chữ đẹp, rõ ràng, linh hoạt, đúng mẫu chữ ở các lớp trên. Kỹ năng viết được thực hành trước hết trong các phần tập viết của giờ Tiếng Việt,

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

trong các tiết tập viết và đ- ọc củng cố hoàn thiện ở các môn học khác. Đồng thời với việc rèn chữ các em học sinh sẽ có cơ hội rèn luyện tính cẩn thận, sự khoa học, óc thẩm mỹ, tình yêu Tổ quốc, yêu đất n- ớc và tiếng mẹ đẻ.

2. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:

Thực tế hiện nay ở tr- ờng tiểu học nói chung và ở lớp của tôi nói riêng, chữ viết của học sinh ch- a đồng đều, một số em viết đẹp, một số các em viết chữ ch- a đẹp, viết ẩu, cầu thả, có nhiều em lại viết sai lỗi chính tả. Điều này ảnh h- ưởng nhiều đến kết quả học tập của các em. Phải chăng chữ quốc ngữ khó viết? Học sinh do học nhiều môn nên không có thời gian luyện tập? Do chất l- ượng vở viết? Hay cấu tạo của chiếc bút?... Nh- ng dù với lý do nào đi nữa ai cũng nhận thấy rằng: “Nắn chữ có nghĩa là rèn người”.

Nhận thức đ- ọc tầm quan trọng của công việc này, tôi đã tự học hỏi, tìm tòi cộng với một số kinh nghiệm trong quá trình dạy lớp 1. Tôi mạnh dạn trình bày một vài suy nghĩ và biện pháp để các em học sinh lớp 1 viết đúng và đẹp hơn qua giờ học viết của giờ học văn. Đó chính là lý do tôi chọn đề tài:

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

3. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:

Là những bài học văn phân tập viết từ bài 1 đến bài 103 ch- ơng trình lớp 1 ở Tiểu học.

4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

- Đọc, phân tích các tài liệu và sách tham khảo.
- Đánh giá quá trình dạy Tập viết từ những năm tr- ớc và năm gần đây.
- Tiến hành khảo sát chất l- ượng học sinh.

5. THỜI GIAN NGHIÊN CỨU:

- Từ tháng 9/2016 đến 3/2017.

PHẦN II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

CHƯƠNG I

MỘT SỐ ĐIỀU KIỆN ĐỂ GIÚP HỌC SINH VIẾT ĐÚNG VÀ ĐẸP

1. Rèn học sinh viết chữ đúng mẫu:

Đây là một yêu cầu quan trọng bậc nhất. Vì vậy những gì học sinh đ- ọc tiếp xúc đầu tiên sẽ làm các em dễ nhớ và nhớ lâu nhất. Chính vì vậy, ngay sau khi học sinh đ- ọc nhận mặt chữ, ghi âm bằng con đ- ồng qua mắt nhìn rồi tôi sẽ giúp các em l- u lại hình ảnh con chữ, các em phải tái hiện ngay con chữ đó trên bảng, (vở). Trong giờ học Tiếng Việt ngoài kỹ năng đọc, kỹ năng viết của học sinh cũng đ- ọc thể hiện ngay. Học sinh đ- ọc quan sát chữ mẫu của cô giao, nhận xét về chiều cao, độ rộng của chữ, cấu tạo của chữ gồm những nét nào và xem cô giáo h- ớng dẫn cách viết từ điểm đặt bút đến cách đ- a từng nét chữ, học sinh có thể nhập tâm ngay vào mẫu chữ và thể hiện điều đó ngay trên chiếc bảng học sinh.

Ví dụ: Bài 8 Tiếng Việt I (tiết 1) - Dạy học sinh viết chữ **h** bao gồm các b- ớc sau:

B- ớc 1: Học sinh quan sát chữ mẫu của cô và nhận xét.

+ Chữ **h** gồm 2 nét: nét khuyết trên và nét móc 2 đầu.

+ Nét khuyết trên cao 5 li, nét móc 2 đầu cao 2 ly.

+ Chữ **h** rộng 2 ly.

B- ớc 2: Học sinh quan sát cô viết mẫu:

Giáo viên viết mẫu và giảng.

“Đặt bút ở giữa đ- ồng kẻ ngang thứ hai sát, viết nét khuyết trên cao 5 li dựa vào đ- ồng kẻ dọc cho đẹp, đến điểm dừng đến của nét khuyết trên đ- ồng kẻ ngang thứ nhất rê bút viết tiếp nét móc 2 đầu (rê sát bút trùng với đ- ồng kẻ dọc đến hết đ- ồng kẻ ngang thứ 2 mới tách ra viết nét móc 2 đầu) dừng bút ở đ- ồng kẻ ngang thứ 2.

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học vần”

B- ớc 3: Học sinh tập viết chữ h ra bảng con

B- ớc 4: Kiểm tra - đánh giá.

+ Học sinh nhận xét

+ Giáo viên bổ sung và sửa sai cho học sinh kịp thời

Tôi phải rèn cho học sinh viết chữ đúng mẫu ngay từ khi mới bắt đầu viết thì khi mới viết vào vở các em đỡ bị nhầm lẫn. Việc rèn viết đ- ọc tiến hành đều đặn trong các giờ học vần, và nh- vậy tạo cho các em thói quen viết chữ đúng mẫu.

Sang tiết 2: Trong phần tập viết tôi nhắc lại cách viết và l- u ý cho học sinh về khoảng cách giữa các chữ, t- thế viết bài để các em có thể viết bài tốt hơn.

2. Các ph- ơng tiện giúp học sinh viết đúng và viết đẹp

Điều quan trọng bậc nhất để học sinh viết đúng chữ mẫu và đẹp là các ph- ơng tiện học tập gồm: bảng, bút, vở tập viết, bàn ghế đúng quy cách, ánh sáng đầy đủ.

Trong giờ Tiếng Việt phần tập viết của học sinh gồm viết bảng ở tiết 1 và viết vở ở tiết 2. Để học sinh có thể viết vào vở tốt, khâu viết bảng là rất cần thiết. Từ bài viết của học sinh ở bảng tôi dễ dàng theo dõi, kiểm tra và sửa sai ngay cho các em kịp thời. Về mẫu chiếc bảng cũng là vấn đề đáng nói, rất nhiều loại bảng có dòng, ô kẻ khác nhau, và mẫu kẻ ở bảng lại khác mới bảng mẫu của cô, khác với vở ô li nên gây khó khăn cho GV khi h- ớng dẫn học sinh viết và học sinh cũng khó thể hiện những điều cô dạy trên bảng vì các em mới vào học lớp 1 con rất nhiều bỡ ngỡ.

Vở ô li chính hiện nay chính là mẫu phổ biến, thông dụng nhất để học sinh dễ bắt nhịp theo và với học sinh lớp 1 càng ít qui định thì các em càng dễ tiếp thu, dễ nhớ bấy nhiêu.

Lý t- ởng nhất hiện nay là mỗi học sinh có một chiếc bảng có kẻ ô giống nh- vở ô li mà học sinh đang tập viết gồm 5 li ngang và 5 li dọc trên 1 ô bảng. Khi sử dụng loại bảng này về phía giáo viên chỉ cần h- ớng dẫn một lần học sinh có thể vừa viết bảng, vừa viết vở đ- ọc. Về phía học sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho các em vì chỉ có một h- ớng dẫn thống nhất các em sẽ không phải lẫn lộn giữa cách viết bảng và vở.

Với học sinh lớp 1, việc làm này lúc đầu có thể hơi khó nh- ng ngày nào cũng đ- ọc luyện tập sẽ trở thành thói quen nề nếp, sẽ tạo cho việc làm dễ hơn, hiệu quả học cao hơn. GV cũng có thể sử dụng ngay bảng của học sinh để sửa những lỗi sai phổ biến của cả lớp và dùng chiếc bảng học sinh để viết mẫu chữ cho học sinh quan sát và tập viết giống cô.

Vở tập viết in thuận lợi là chữ có sẵn, chữ mẫu in rõ ràng, đẹp nh- ng cần có điểm đặt bút để học sinh biết khoảng cách giữa các chữ và viết bài đ- ọc dễ dàng.

Ngoài các ph- ơng tiện nêu trên, bàn ghế đúng quy cách và ánh sáng trong phòng học là điều kiện rất quan trọng để giúp các em viết tốt. Vấn đề này Ban giám hiệu tr- ờng tôi hết sức quan tâm trang bị cho toàn tr- ờng đặc biệt là khối 1 bàn ghế đúng quy cách theo tiêu chuẩn, giữa bàn và ghế liền luôn có khoảng cách đảm bảo đúng chuẩn, ánh sáng trong tr- ờng học đ- ọc trang bị đầy đủ, tốt. Tr- ờng còn trang bị cho các lớp bảng nam châm, chống loá để tạo điều kiện cho tất cả học sinh nhìn bảng đ- ọc rõ ràng.

CHƯƠNG II

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 1 VIẾT CHỮ ĐÚNG MẪU VÀ ĐẸP

1, Đối với học sinh

- Để giúp học sinh lớp 1 viết đúng và đẹp, trước tiên tôi phải tự thống nhất một số thuật ngữ khi dạy tập viết để học sinh nghe quen tai và có thói quen nhận biết nhanh.

Ví dụ: “Đường kẻ” học sinh nghe cô nói hiểu được đâu là đường kẻ ngang thứ nhất, thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6 đường kẻ dọc trái, đường kẻ dọc phải.

Cách xác định tọa độ trên khung chữ phải dựa vào đường kẻ chuẩn. Học sinh qua giờ học luyện tập, tập viết sẽ tự nhận xét được độ cao, kích thước của chữ, biết được vị trí nằm trên đường kẻ nào, dòng kẻ thứ mấy thông qua chữ mẫu.

- Việc tiếp theo quan trọng là học sinh phải nắm chắc điểm đặt bút đầu tiên. Biết được điểm dừng bút của một số chữ thường kết thúc ở điểm đặt bút hoặc ở đường kẻ ngang thứ 2.

- GV có thể lặp lại điều này ở nhiều tiết học để học sinh luôn lưu ý nên hát quá tay chữ sẽ mất cân đối hoặc hát quá ít làm chữ viết giống chữ in.

Trong kỹ thuật viết tạo sự liền mạch GV cần rèn học sinh biết cách rê bút, lia bút để đảm bảo kỹ thuật và tốc độ viết chữ.

Ví dụ 1: Rê bút - viết chữ: n (cỡ chữ nhỏ)

Học sinh viết nét móc xuôi trái (1), dừng bút ở đường kẻ thứ nhất, không nhắc bút mà nâng lên đường kẻ thứ 2 để viết nét móc 2 đầu, dừng bút ở đường kẻ thứ 2.

Ví dụ 2: Lia bút - viết chữ: ô (cỡ chữ nhỏ)

Học sinh viết chữ c đến điểm dừng bút ở đường kẻ ngang thứ 2 lia nhẹ đầu bút từ dưới lên trên, sang phải đến điểm đặt bút của ô (cách c khoảng nửa ô) viết chữ ô rồi lia bút lên đầu chữ o viết dấu mũ từ trái sang phải.

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

- Để học sinh viết đúng chữ mẫu và viết đẹp ph- ơng tiện học tập của học sinh là đặc biệt cần thiết gồm: bút, bảng, vở tập viết, bàn ghế đúng quy cách, ánh sáng đầy đủ.

- Khi học sinh viết bài, ngoài việc cầm bút đúng t- ế, muốn viết đúng và đẹp học sinh cần biết quan sát chữ mẫu để biết cấu tạo chữ, nhận xét đ- ọc chiều cao, độ rộng của chữ, nhìn cô h- ớng dẫn cách viết để nắm đ- ọc kỹ thuật viết chữ và viết theo mẫu.

Cho học sinh so sánh chữ **h** và chữ **h** (mẫu hai chữ phóng to)

+ Giống nhau: cùng có nét khuyết trên. học sinh đã biết cách viết

+ Khác nhau : chữ **h** có nét móc 2 đầu

Chữ **h** có nét thắt giữa

Để viết đ- ọc đúng nét thắt giữa của chữ **h**, tôi đã phóng to riêng phần nét thắt giữa của chữ **h** trên khung chữ kẻ li. Học sinh nhận xét chiều cao, độ rộng của nét thắt: Nét thắt giữa gồm 2 phần:

+ Phần trên nét thắt hơi giống chữ c lộn ng- ợc

+ Phần d- ới nét thắt gần giống nét móc 2 đầu.

Tôi viết mẫu cho học sinh xem trên bảng từng phần của nét thắt, luyện học sinh viết ra bảng riêng từng phần của nét thắt cho học sinh quen tay. GV chú ý cho học sinh viết đúng nét này ngay từ khi cho học sinh học các nét cơ bản.

Sau khi học sinh đã viết đ- ọc riêng từng phần nét thắt giữa, tôi h- ớng dẫn học sinh ghép 2 phần rời của nét thắt để đ- ọc nét thắt giữa hoàn chỉnh bằng cách rê bút nối 2 phần của nét thắt nh- sau:

Đặt bút ở đ- ờng kẻ ngang thứ 2 viết nét cong phải hơi chéch lên chạm đ- ờng kẻ ngang thứ 3 vòng gần đến điểm đặt bút vừa xong rê bút viết liền nút nằm ngang trên đ- ờng kẻ ngang thứ 2, điểm kết thúc của nét nút thẳng với chỗ rộng nhất của phần trên nét thắt, rê bút nối liền với nét móc d- ới và dừng bút ở đ- ờng kẻ ngang thứ 2.

Học sinh viết xong sẽ mang bảng mẫu của mình cho các bạn xem. Học sinh nhận xét rút ra chỗ đúng cần học tập, chỗ ch- a đúng cần phải sửa. Học sinh

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

đ- ọc tập viết lại nét thắt giữa cho đẹp sau đó mới viết chữ k hoàn chỉnh trên cơ sở cô giáo viết chữ mẫu trên bảng và nhận xét đ- ọc:

Nét khuyết: cao 5 li, rộng 1 li.

Nét thắt giữa: cao 2 li rộng 2 li r- ời. Đặt bút ở giữa đ- ờng kẻ ngang thứ 2 (sát bên trái đ- ờng kẻ dọc) viết nét khuyết trên dựa vào đ- ờng kẻ dọc cho thẳng đến đ- ờng kẻ ngang d- ới thứ nhất rê bút viết tiếp nét thắt giữa nh- trên, dừng bút ở đ- ờng kẻ ngang thứ 2.

Muốn luyện tập đạt kết quả tốt học sinh phải nắm chắc về:

- + Chữ mẫu
- + Cấu tạo của chữ
- + Kỹ thuật viết chữ

Ngoài ra học sinh còn đ- ọc rèn luyện thành kỹ năng nh- : T- thế ngồi, cách cầm bút để vở, cách trình bày bài... cộng với ý thức tự giác của mỗi học sinh trong quá trình luyện tập sẽ làm bài viết của các em đẹp hơn. Học sinh đ- ọc viết trên bảng, vở bài tập viết và viết cả vở ô li (giờ luyện viết).

Giáo viên đánh giá đ- ọc mức độ tiếp thu của học sinh, từ đó có thể điều chỉnh ph- ơng pháp dạy cho phù hợp.

2. Đối với giáo viên

2.1 Chữ viết của giáo viên là tấm gương cho học sinh

Giáo viên phải viết đúng, viết đẹp, trình bày rõ ràng mới có thể giáo dục cho học sinh viết sạch đẹp hơn đ- ọc. Bởi xét về tâm lý của học sinh tiểu học d- ờng nh- các em luôn lấy cô giáo mình làm g- ơng. Vì vậy, giáo viên cần phải th- ờng xuyên luyện chữ, cập nhật ngay với mẫu chữ đang hiện hành.

2.2. Chuẩn bị chu đáo khi lên lớp

Mỗi học sinh khi lên lớp giáo viên phải soạn bài đầy đủ. Việc soạn bài là công việc lập ra kế hoạch tổ chức hoạt động dạy và học trong từng bài. Tiết Học văn nhiều khi gây cho học sinh sự tẻ nhạt. Giáo viên phải bám vào yêu cầu của từng bài học từ đó nghiên cứu bổ sung cho phù hợp với học sinh của lớp mình. Bài soạn của giáo viên công phu sẽ tránh gây nhàm chán, rèn luyện đ- ọc chữ viết mà lại gây đ- ọc hào hứng cho học sinh.

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

Để có bài soạn tốt, giáo viên luôn s- u tâm tài liệu, sách tham khảo về cách rèn luyện chữ viết cho học sinh, những quyển vở sạch, đẹp giới thiệu cho những em học sinh có ý thức lấy đó làm g- ong cho mình.

Ngoài ra, về t- thế cầm bút của học sinh là điều giáo viên cần phải quan tâm đầu tiên, tôi có thể phải mất hàng tuần và luyện th- ờng xuyên trong suốt cả năm học về cách cầm bút đúng mẫu để học sinh viết tốt hơn. Khi viết đôi tay trực tiếp điều khiển quá trình viết của trẻ, các cơ và tay của trẻ đang độ phát triển, nhiều chỗ còn là sụn nên cử động các ngón tay còn vụng về, chóng mệt mỏi. Khi cầm bút các em có tâm lý sợ bị rơi. Điều này gây một phản ứng tự nhiên là các em cầm bút quá chặt, các cơ tay căng lên rất khó di chuyển. Muốn có thói quen viết chữ nhẹ nhàng, thoải mái tr- ớc hết các em phải biết kỹ thuật cầm bút bằng 3 ngón tay (ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa). Bàn tay phải với điểm tựa là mép cùi tay, đầu bút h- ớng ra phía tr- ớc, cầm bút phải tự nhiên, đừng chặt quá sẽ khó vận động, nếu lỏng quá sẽ không điều khiển đ- ợc bút. Nếu các em cầm sai kỹ thuật bằng 4, 5 ngón tay, khi viết vận động cổ tay, cánh tay thì các em sẽ mau mệt, sức chú ý kém, kết quả viết chữ sẽ không đúng và nhanh đ- ợc.

2.3. Rèn cho học sinh t- thế ngồi chuẩn

Tôi luôn rèn cho học sinh t- thế ngồi chuẩn để có thể viết chữ đẹp lại không gây ra những dị tật cho học sinh nh- : cận thị, vẹo cột sống...

2.3.1. T- thế ngồi viết:

- L- ng thẳng
- Không tỳ ngực xuống bàn
- Mất cách vở khoảng 20 - 25 cm
- Tay phải cầm bút, tay trái tỳ nhẹ lên mép vở để giữ.
- Hai chân để song song thoải mái.

2.3.2. Cách cầm bút

- Cầm bút bằng ba ngón tay: Ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa.
- Khi viết ba ngón tay di chuyển từ trái sang phải, cán bút nghiêng bên phải, cổ tay, khuỷu tay, cánh tay cử động mềm mại, thoải mái.
- Tuyệt đối sửa ngay những học sinh cầm bút tay trái.

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

Tuy nhiên với những học sinh viết xấu, tôi có những biện pháp để giúp các em có thể viết đẹp hơn nh- :

- Tập tô chữ thêm
- Tôi cầm tay ở một số nét chữ khó
- Tôi sửa sai ngay cho học sinh trên bảng con
- Luyện viết lại những chữ học sinh viết sai
- Xem (bảng) vở mẫu viết đẹp
- Uốn nắn t- thế ngồi viết đúng
- Bài viết của cô giáo phải luôn chuẩn
- Tôi nên giám sát học sinh trong quá trình viết để sửa sai kịp thời và l- u ý những lỗi học sinh hay mắc tr- ớc khi học sinh viết bài để giúp học sinh viết đúng.
- Cho học sinh ngồi xen kẽ: học sinh viết đẹp ngồi cạnh học sinh viết ch- a đẹp để các em bắt ch- ớc bạn, thi viết đẹp giống bạn.
- Bảng chữ mẫu luôn để tr- ớc mặt để học sinh lúc nào cũng nhìn thấy chữ mẫu và viết theo.

Trong quá trình dạy học tôi luôn tạo cho thói quen viết có chất l- ợng không cho học sinh viết quá nhiều bài, nhận xét chữ viết hàng ngày hoặc xếp loại chữ theo từng bài viết, kể cả trong giờ luyện tập và quy định rõ ở mức độ nào học sinh phải viết lại bài.

3. Kết hợp với phụ huynh học sinh.

Song song việc rèn chữ trên lớp cho các em, tôi còn kết hợp với phụ huynh rèn chữ cho các em ở nhà đối với những em viết ch- a đạt.

4. Kết quả đạt đ- ợc:

Các lần khảo sát	Sĩ số	HS viết đúng li
Đầu kì 1	58	20 = 35%
Cuối kì 1	58	45 = 77,5%

Sau đây tôi xin minh họa quy trình dạy tập viết trong giờ học văn

Bài 8 (Tiếng việt 1 - Tập 1)

Thời gian	Hoạt động dạy và học	
	Giáo viên	Học sinh
6'	<p>Tiết 1 H- óng dẫn viết bảng.</p> <p>- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc bài viết</p> <p>Gắn chữ:</p> <p>- Yêu cầu học sinh so sánh chữ:</p> <p>- Cho học sinh nhận xét về chiều cao? chiều rộng của các chữ.</p> <p>- GV chỉ vào chữ mẫu và nói cách viết</p> <p>k: Đặt bút ở đ-ờng kẻ ngang thứ 2 sát bên trái đ-ờng kẻ dọc viết nét khuyết trên cao 5 li dựa l-ng vào đ-ờng kẻ dọc cho đẹp, đến gần đ-ờng kẻ ngang thứ nhất l-ợn bút nối liền với nét móc d-ới rộng gần 2 li và dừng bút ở đ-ờng kẻ ngang thứ 2.</p> <p>h: Đặt bút viết nét khuyết trên giống nh- chữ l, đến điểm dừng bút của nét khuyết trên rê bút sát vào nét khuyết đến đ-ờng kẻ ngang thứ 2 l-ợn bút viết nét móc 2 đầu cao 2 li và dừng bút ở đ-ờng kẻ ngang thứ 2.</p> <p>- GV viết mẫu bảng giống nh-</p>	<p>- Đọc bài viết: l - h lê - hè</p> <p>- 2 học sinh so sánh l với h</p> <p>Giống: có nét khuyết trên</p> <p>Khác: l có nét móc d-ới</p> <p>H có nét móc 2 đầu</p> <p>- 1 HS trả lời.</p> <p>Cao: Nét khuyết 5 li</p> <p>Nét móc 2 đầu: 2 li</p> <p>Nét móc d-ới (nét hất) 1 li</p> <p>Rộng: h: 3 li</p> <p>l: 2 li</p> <p>- HS lắng nghe và quan sát cô viết mẫu</p> <p>- HS viết bảng</p>

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

<p>4’</p>	<p>bảng của học sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh viết vào bảng của mình. - Gọi 2 - 3 học sinh mang bảng mẫu. <p>Bảng đẹp: Khen</p> <p>Bảng ch- a đẹp: sửa sai cho học sinh</p> <p><i>* Hướng dẫn viết chữ:</i></p> <p style="padding-left: 40px;">Chú ý nét nổi từ l - ê</p> <p style="padding-left: 40px;">Viết mẫu và nói cách viết</p> <p style="padding-left: 40px;">Lê - hê</p> <p><i>* Lê:</i> Cách 1 đ- ờng kẻ dọc. Viết l nh- ã học đến điểm dừng bút của l. Đ- a tay l- ợn rộng nửa ô viết con chữ e. Dừng bút ở đ- ờng ngang thứ 2. Lia bút lên trên viết dấu mũ (^)</p> <p><i>* hê:</i> Cách 1 đ- ờng kẻ dọc viết con chữ h, đến điểm dừng bút của h. Đ- a tay l- ợn rộng nửa ô viết e giống chữ lê, xong lia bút lên trên thêm dấu huyền (˘).</p> <p>Giáo viên viết mẫu bảng</p> <p>Tiết 2: Hướng dẫn viết vở:</p> <p>1. Chữ l:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng cách giữa chữ l thứ nhất đến chữ l thứ 2 là một đ- ờng kẻ dọc. <p>2. Chữ h: T- ơng tự</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát sửa cho học sinh t- thế ngồi, cách cầm bút. <p>Nhận xét một số quyển vở học sinh</p> <p>Nhận xét bài viết</p> <p>Dặn dò</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận xét bài viết <p>Cao? (e, ê: 2 li)</p> <p>(l, h: 5 li)</p> <p>Rộng: lê - gần 1 ô</p> <p>hê - hơn 1 ô</p>
-----------	--	---

PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

Trong quá trình dạy môn học văn và hướng dẫn học sinh viết đúng, viết đẹp tôi nhận thấy: học văn, tập viết là bộ môn thực hành phải có sự luyện tập thường xuyên hàng ngày. Tuy nhiên lứa tuổi các em còn nhỏ, rất ngại viết nhiều vì khi viết các em phải tập trung chú ý cao độ dễ gây mệt mỏi và cơ tay các em còn yếu nên nhanh bị mỏi → chữ xấu → chán viết, ngại viết. Giáo viên trong quá trình dạy động viên khen thưởng kịp thời những học sinh viết bài có tiến bộ.

Trong khi tập viết, học sinh được hoạt động cá nhân nhiều phát huy tính tích cực chủ động tự giác của các em để hoàn thành bài học. Phương tiện hoạt động đúng mức sẽ góp phần lớn trong việc hình thành nhân cách cho các em, rèn cho trẻ những phẩm chất đạo đức như: tính cẩn thận, tinh thần kỷ luật và thẩm mỹ để sau này lớn lên các em sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội. Trong nhà trường việc dạy học sinh viết đúng, viết đẹp cần được coi trọng từ lớp 1 và cả các lớp trên. Đó là một yêu cầu không được coi thường của giáo dục phổ thông.

Tôi thiết nghĩ, để giúp các em học sinh viết sạch đẹp thì nhà trường và gia đình cần chuẩn bị tốt những điều kiện ban đầu về cơ sở vật chất giúp các em có được sự thoải mái khi viết. Đồng thời công nhân viên cần phải kết hợp và sử dụng các phương pháp một cách linh hoạt, có sự sáng tạo trong giảng dạy. Và một điều kiện không thể thiếu với mỗi công nhân viên đó là sự kiên trì, tính cẩn thận và luôn luôn yêu nghề mến trẻ.

II. KHUYẾN NGHỊ

- Vì thời gian nghiên cứu xen kẽ quá trình dạy chính khóa nên việc nghiên cứu còn giới hạn trong phạm vi một lớp do tôi phụ trách.

“Một số biện pháp dạy Tập viết trong giờ học văn”

- Học sinh về nhà ít thời gian luyện viết thêm nên phần lớn chỉ phụ thuộc vào phần luyện viết trên lớp.

- Khả năng bản thân giáo viên có hạn, tài liệu tham khảo ít nên phạm vi nghiên cứu có phần hạn chế.

- Tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu để tìm ra biện pháp tối - u nhất giúp các em luyện viết đúng đẹp.

- Quá trình nghiên cứu và kinh nghiệm dạy viết theo ch- ong trình sách giáo khoa mới tôi nhận thấy về cơ bản nội dung sách giáo khoa và ch- ong trình khá phù hợp. Tờn nhiên để có đ- ợc kinh nghiệm dạy viết cho học sinh lớp 1, ng- ời giáo viên phải dày công nghiên cứu tài liệu và theo dõi học sinh qua nhiều năm, nắm bắt đ- ợc điểm yếu của học sinh để tập trung khắc phục. Có nh- vậy việc giảng dạy và giáo dục mới thành công nh- mong muốn.

Trên đây là một vài kinh nghiệm nhỏ mà bản thân tôi đúc rút đ- ợc qua quá trình giảng dạy. Tuy nhiên do thời gian và năng lực có hạn chắc hẳn sẽ có những thiếu sót. Rất mong sự góp ý, giúp đỡ của quý thầy cô và bạn bè đồng nghiệp.

Xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

*Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm do
mình viết không sao chép nội dung của ng- ời khác*

MỤC LỤC

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tầm quan trọng của việc dạy tập viết cho học sinh lớp 1	1
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Đối tượng nghiên cứu:	2
4. Phương pháp nghiên cứu	2
5. Thời gian nghiên cứu	2

PHẦN II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

Chương I: Một số điều kiện để giúp học sinh viết đúng và đẹp	3
1. Rèn học sinh viết chữ đúng mẫu	3
2. Các phương tiện giúp học sinh viết đúng và viết đẹp	4
Chương II: Một số biện pháp giúp học sinh lớp 1 viết chữ đúng mẫu và đẹp	6
1. Đối với học sinh	6
2. Đối với giáo viên	8
3. Kết hợp với phụ huynh và học sinh	10
4. Kết quả	10

PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. Kết luận	13
II. Khuyến nghị	13
